

1181

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/NQ-CP

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2011

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 393
	Ngày: 14/01/2011

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thành lập thị xã Dĩ An, thành lập các phường
thuộc thị xã Dĩ An và thành lập thị xã Thuận An,
thành lập các phường thuộc thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
Bình Dương,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập thị xã Dĩ An, thành lập các phường thuộc thị xã Dĩ An
và thành lập thị xã Thuận An, thành lập các phường thuộc thị xã Thuận An,
tỉnh Bình Dương như sau:

1. Thành lập thị xã Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương trên cơ sở toàn bộ
6.010 ha diện tích tự nhiên và 297.435 nhân khẩu của huyện Dĩ An.

Thị xã Dĩ An có 6.010 ha diện tích tự nhiên và 297.435 nhân khẩu; có 7
đơn vị hành chính trực thuộc.

Địa giới hành chính thị xã Dĩ An: Đông giáp quận 9, thành phố Hồ Chí
Minh; Tây giáp thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; Nam giáp quận Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh; Bắc giáp thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai và
huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

2. Thành lập các phường thuộc thị xã Dĩ An

a) Thành lập phường Dĩ An thuộc thị xã Dĩ An trên cơ sở toàn bộ 1.044 ha
diện tích tự nhiên và 73.732 nhân khẩu của thị trấn Dĩ An.

Phường Dĩ An có 1.044 ha diện tích tự nhiên và 73.732 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Dĩ An: Đông giáp các phường: Tân Đông
Hiệp, Đông Hoà, thị xã Dĩ An; Tây giáp phường Bình Hoà, thị xã Thuận An;
Nam giáp phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và phường Bình
Chiều, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; Bắc giáp phường Tân Đông
Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

b) Thành lập phường An Bình thuộc thị xã Dĩ An trên cơ sở toàn bộ 340 ha diện tích tự nhiên và 62.109 nhân khẩu của xã An Bình.

Phường An Bình có 340 ha diện tích tự nhiên và 62.109 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường An Bình: Đông giáp phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; Tây giáp phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; Nam giáp phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; Bắc giáp phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

c) Thành lập phường Tân Đông Hiệp thuộc thị xã Dĩ An trên cơ sở toàn bộ 1.412 ha diện tích tự nhiên và 64.747 nhân khẩu của xã Tân Đông Hiệp.

Phường Tân Đông Hiệp có 1.412 ha diện tích tự nhiên và 64.747 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tân Đông Hiệp: Đông giáp phường Bình An, thị xã Dĩ An; Tây giáp phường Bình Hoà, thị xã Thuận An; Nam giáp các phường: Dĩ An, Đông Hoà, thị xã Dĩ An; Bắc giáp phường An Phú, thị xã Thuận An và phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

d) Thành lập phường Đông Hoà thuộc thị xã Dĩ An trên cơ sở toàn bộ 1.025 ha diện tích tự nhiên và 46.582 nhân khẩu của xã Đông Hoà.

Phường Đông Hoà có 1.025 ha diện tích tự nhiên và 46.582 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Đông Hoà: Đông giáp phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An; Tây giáp phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; Nam giáp phường Tam Phú, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; Bắc giáp các phường: Tân Đông Hiệp, Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

đ) Thành lập phường Tân Bình thuộc thị xã Dĩ An trên cơ sở toàn bộ 1.036 ha diện tích tự nhiên và 15.133 nhân khẩu của xã Tân Bình.

Phường Tân Bình có 1.036 ha diện tích tự nhiên và 15.133 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tân Bình: Đông giáp xã Hoá An, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai; Tây giáp phường An Phú, thị xã Thuận An; Nam giáp phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An; Bắc giáp xã Tân Hạnh, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai và xã Thái Hoà, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

e) Thành lập phường Bình An thuộc thị xã Dĩ An trên cơ sở toàn bộ 603 ha diện tích tự nhiên và 22.442 nhân khẩu của xã Bình An.

Phường Bình An có 603 ha diện tích tự nhiên và 22.442 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình An: Đông giáp phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An; Tây giáp phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An; Nam giáp phường Đông Hoà, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương; Bắc giáp xã Hoá An, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

g) Thành lập phường Bình Thắng thuộc thị xã Dĩ An trên cơ sở toàn bộ 550 ha diện tích tự nhiên và 12.690 nhân khẩu của xã Bình Thắng.

Phường Bình Thắng có 550 ha diện tích tự nhiên và 12.690 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình Thắng: Đông giáp phường Long Bình, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh; Tây giáp phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương; Nam giáp phường Đông Hoà, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương; Bắc giáp phường Bửu Hoà, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

3. Thành lập thị xã Thuận An thuộc tỉnh Bình Dương trên cơ sở toàn bộ 8.426 ha diện tích tự nhiên và 382.034 nhân khẩu của huyện Thuận An.

Thị xã Thuận An có 8.426 ha diện tích tự nhiên và 382.034 nhân khẩu; có 10 đơn vị hành chính trực thuộc.

Địa giới hành chính thị xã Thuận An: Đông giáp thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương; Tây giáp quận 12, thành phố Hồ Chí Minh; Nam giáp quận 12 và quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; Bắc giáp thị xã Thủ Dầu Một và huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

4. Thành lập các phường thuộc thị xã Thuận An

a) Thành lập phường Lái Thiêu thuộc thị xã Thuận An trên cơ sở toàn bộ 790 ha diện tích tự nhiên và 50.669 nhân khẩu của thị trấn Lái Thiêu.

Phường Lái Thiêu có 790 ha diện tích tự nhiên và 50.669 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Lái Thiêu: Đông giáp các phường: Bình Hoà, Vĩnh Phú, thị xã Thuận An; Tây giáp xã Bình Nhâm, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; Nam giáp phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh; Bắc giáp phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

b) Thành lập phường An Thạnh thuộc thị xã Thuận An trên cơ sở toàn bộ 750 ha diện tích tự nhiên và 25.178 nhân khẩu của thị trấn An Thạnh.

Phường An Thạnh có 750 ha diện tích tự nhiên và 25.178 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường An Thạnh: Đông giáp xã Hưng Định, thị xã Thuận An; Tây giáp phường Phú Thọ, thị xã Thủ Dầu Một; Nam giáp xã An Sơn, thị xã Thuận An; Bắc giáp phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

c) Thành lập phường Vĩnh Phú thuộc thị xã Thuận An trên cơ sở toàn bộ 653 ha diện tích tự nhiên và 15.657 nhân khẩu của xã Vĩnh Phú.

Phường Vĩnh Phú có 653 ha diện tích tự nhiên và 15.657 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Vĩnh Phú: Đông giáp phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; Tây giáp phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; Nam giáp phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; Bắc giáp phường Bình Hoà, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

d) Thành lập phường Bình Hoà thuộc thị xã Thuận An trên cơ sở toàn bộ 1.447 ha diện tích tự nhiên và 83.213 nhân khẩu của xã Bình Hoà.

Phường Bình Hoà có 1.447 ha diện tích tự nhiên và 83.213 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình Hoà: Đông giáp phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An; Tây giáp phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An; Nam giáp phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An; Bắc giáp phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

đ) Thành lập phường Thuận Giao thuộc thị xã Thuận An trên cơ sở toàn bộ 1.149 ha diện tích tự nhiên và 78.429 nhân khẩu của xã Thuận Giao.

Phường Thuận Giao có 1.149 ha diện tích tự nhiên và 78.429 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Thuận Giao: Đông giáp phường An Phú, thị xã Thuận An; Tây giáp xã Hưng Định, thị xã Thuận An; Nam giáp phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An; Bắc giáp phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

e) Thành lập phường Bình Chuẩn thuộc thị xã Thuận An trên cơ sở toàn bộ 1.141 ha diện tích tự nhiên và 44.747 nhân khẩu của xã Bình Chuẩn.

Phường Bình Chuẩn có 1.141 ha diện tích tự nhiên và 44.747 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình Chuẩn: Đông giáp thị trấn Thái Hoà, huyện Tân Uyên; Tây giáp phường Phú Hoà, thị xã Thủ Dầu Một; Nam giáp các phường: An Phú, Thuận Giao, thị xã Thuận An; Bắc giáp thị trấn Tân Phước Khánh, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

g) Thành lập phường An Phú thuộc thị xã Thuận An trên cơ sở toàn bộ 1.091 ha diện tích tự nhiên và 51.674 nhân khẩu của xã An Phú.

Phường An Phú có 1.091 ha diện tích tự nhiên và 51.674 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường An Phú: Đông giáp phường Tân Bình, thị xã Dĩ An; Tây giáp phường Thuận Giao, thị xã Thuận An; Nam giáp phường Bình Hoà, thị xã Thuận An; Bắc giáp phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

5. Sau khi thành lập các thị xã và thành lập phường thuộc các thị xã:

Thị xã Dĩ An có 6.010 ha diện tích tự nhiên và 297.435 nhân khẩu; có 7 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm các phường: Dĩ An, An Bình, Tân Đông Hiệp, Đông Hoà, Tân Bình, Bình An, Bình Thắng.

Thị xã Thuận An có 8.426 ha diện tích tự nhiên và 382.034 nhân khẩu; có 10 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm 7 phường: Lái Thiêu, An Thạnh, Vĩnh Phú, Bình Hoà, Thuận Giao, Bình Chuẩn, An Phú và 3 xã: Bình Nhâm, Hưng Định, An Sơn.

Tỉnh Bình Dương có 269.554 ha diện tích tự nhiên và 1.482.636 nhân khẩu; có 7 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm 3 thị xã: Thủ Dầu Một, Dĩ An, Thuận An và 4 huyện: Bến Cát, Tân Uyên, Dầu Tiếng, Phú Giáo.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- HĐND, UBND tỉnh Bình Dương;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các Bộ: Nội vụ, Công an, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;
- Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư);
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: ĐP, TCCB, TH, TCCV, KTN, PL, Công báo;
- Lưu: Văn thư, NC (5b). *xh 44*

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng